

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI NĂM 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600254266
Đăng ký lần đầu : ngày 24/02/2006
Đăng ký thay đổi lần thứ 6 : ngày 06/01/2016.
Nơi đăng ký kinh doanh : Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai
- Vốn điều lệ : 46.623.500.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 46.623.500.000 đồng
- Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Hoa, P. Thống Nhất, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại : (84-61) 3 822 258
- Số fax : (84-61) 3 823 731
- Website : www.woodtanmai.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có) : TMW

* Quá trình hình thành và phát triển

Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai là một trong những đơn vị SXKD lâu đời nhất tại miền Nam, có lịch sử hình thành từ năm 1905 do người Pháp quản lý.

- Năm 1954 giao lại cho chính quyền miền Nam tiếp tục sản xuất đến 30/4/1975.
- Tháng 5/1975 Nhà máy được tiếp quản với tên Nhà máy Gỗ Tân Mai.
- Tháng 1/1992 đổi tên: Cty Tổng Hợp Chế Biến Gỗ Tân Mai là doanh nghiệp nhà nước.
- Ngày 21/11/2005 UBND tỉnh Đồng Nai quyết định cổ phần hóa Công ty Tổng hợp Chế biến Gỗ Tân Mai.
- Tháng 3/2006 Công ty Tổng hợp Chế biến Gỗ Tân Mai được chuyển thành Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai, theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000308 ngày 24/02/2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 06/01/2016 với mã số Doanh nghiệp: 3600254266.
- Quá trình tăng vốn điều lệ tính từ khi cổ phần hóa: Từ khi cổ phần hóa đến nay, Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai chưa tiến hành tăng vốn.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, chế biến gỗ
- May mặc xuất khẩu
- Cho thuê kho bãi
- Mua bán gỗ (từ nguồn gỗ hợp pháp).

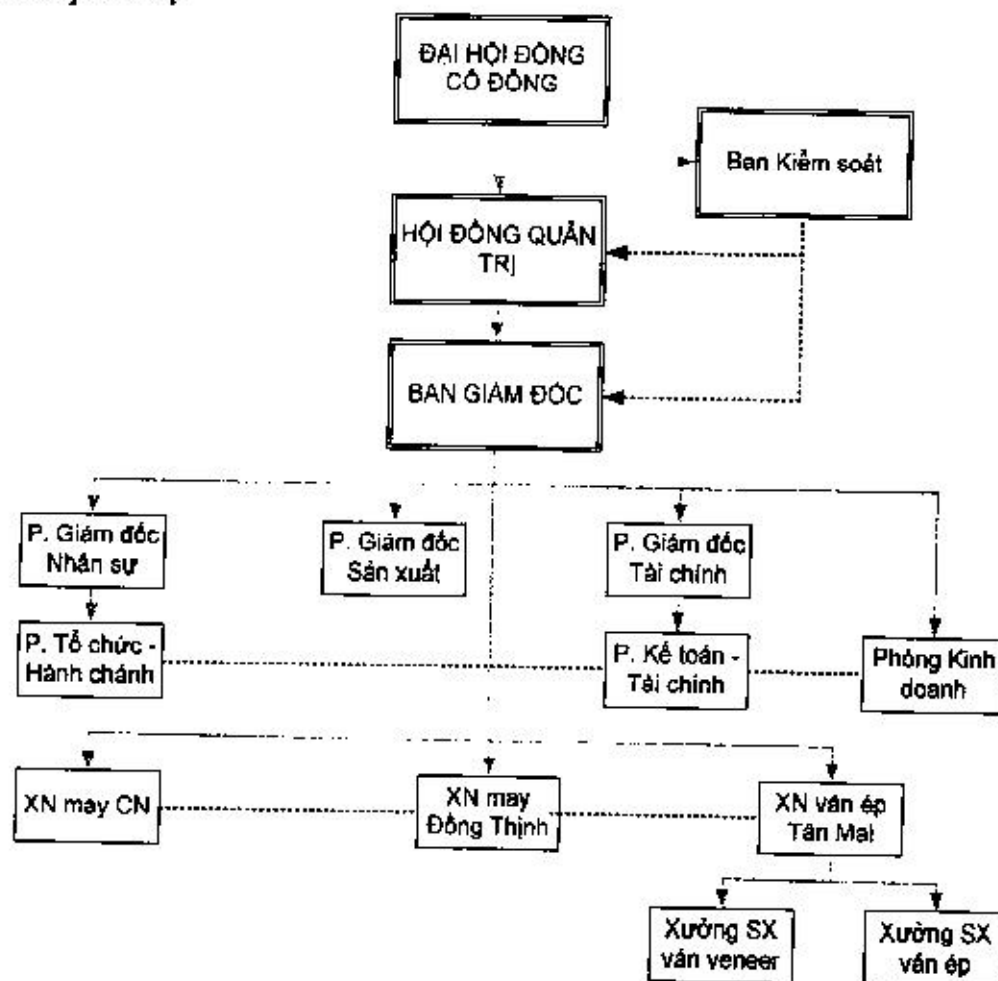
2.2. Địa bàn kinh doanh :

- Sản phẩm mang thương hiệu "Ván ép Tân Mai" 5 năm liền đạt danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao được tiêu thụ trong nước và xuất khẩu sang Thái Lan.
- Sản phẩm may mặc của Công ty được xuất khẩu trực tiếp vào các thị trường Nhật, Đức, Nga, Đài Loan...



3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị.



3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.

Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

3.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất trong Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ thảo luận và thông qua các báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh và quản lý Công ty, quyết định các phương án phát triển dài hạn của Công ty, sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, và các quyền khác theo Điều lệ Công ty và theo pháp luật hiện hành.

3.2.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên với nhiệm kỳ 5 năm. Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong công ty.

Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ quy định.

3.2.3. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai bao gồm 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 5 năm; kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh ...nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban giám đốc

3.2.4. Ban Giám đốc

Ban điều hành hiện tại của Công ty bao gồm 01 Giám đốc, 03 Phó Giám đốc, Giám đốc, các Phó Giám đốc, và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 5 năm. Giám đốc điều hành quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

3.2.5. Phòng Tổ chức Hành chính

- Tham mưu Ban Giám đốc tổ chức bộ máy SXKD, bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của công ty về công tác lao động tiền lương, khen thưởng kỷ luật, hành chính... các chế độ cho người lao động (tuyển dụng, thôi việc, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, nghỉ hưu, bảo hiểm..) công tác bảo vệ nội bộ, an ninh trật tự, công tác quản lý sử dụng tài sản.
- Quản lý văn thư lưu trữ giấy tờ sổ sách hành chính, con dấu, hồ sơ lý lịch người lao động đang làm việc trong công ty.
- Xây dựng lịch công tác, phục vụ các cuộc họp, hội nghị, lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và thi tay nghề cho người lao động.

3.2.6. Phòng Kế toán – Tài chính

- Căn cứ vào đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty để lựa chọn hình thức tổ chức kế toán và bộ máy kế toán phù hợp, hợp lý
- Tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán cũng như giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chế độ báo cáo theo qui định hiện hành.
- Xây dựng kế hoạch tài chính, tin dụng, huy động kịp thời các nguồn vốn sẵn có vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đảm bảo sử dụng các nguồn tài chính có hiệu quả .
- Tổ chức thanh toán tiền và đơn đốc thu hồi công nợ.
- Quản lý chặt chẽ vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản và thanh quyết toán các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành.

3.2.7. Phòng Kinh doanh

- Khai thác thực hiện các chức năng kinh doanh thương mại nội địa, mọi nguồn lợi phù hợp với chức năng, quy mô hoạt động của công ty để đem lại hiệu quả cao nhất.
- Theo dõi các phương án kinh doanh đã ký kết, thực hiện các thủ tục về mua, bán, thanh lý máy móc thiết bị. Tham gia quyết toán các dự án đầu tư.

- Dự báo và cập nhật thường xuyên giá cả các sản phẩm cùng tính năng của Công ty đang lưu thông trên thị trường nhằm đề ra các chính sách giá hợp lý.
- Đảm bảo chất lượng và giá cạnh tranh đối với nguyên liệu đầu vào. Cân đối lượng nguyên liệu tồn kho phù hợp với tình hình SXKD tại công ty.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Ngành nghề chủ yếu của công ty là chế biến gỗ và may mặc công nghiệp, hiện đang là những mặt hàng xuất khẩu quan trọng được nhà nước khuyến khích phát triển.

- Đối với ngành chế biến gỗ: Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất ván ép hiện đang rất khó khăn, chủ yếu từ hai nguồn cơ bản: nguồn nguyên liệu gỗ trong nước (gỗ tự nhiên và gỗ rừng trồng) và nguồn gỗ nguyên liệu nhập khẩu. Về nguồn nguyên liệu gỗ trong nước thì kể từ năm 2014 chính phủ quyết định đóng cửa rừng tự nhiên, do vậy nguồn nguyên liệu gỗ nội địa chỉ còn trông chờ vào gỗ rừng trồng, tuy nhiên chất lượng của các loại gỗ này chưa **đáp ứng** được yêu cầu.

Hiện tại Công ty tập trung thu mua nguyên vật liệu (nguồn gỗ tròn nhập khẩu và trong nước) phục vụ cho sản xuất ván ép cung cấp ra thị trường.

- Đối với ngành may mặc: Công ty tiếp tục sắp xếp cùng cố, đổi mới công nghệ để nâng cao năng lực sản xuất, có chính sách cải tiến công nghệ, bố trí chuyên sản xuất hợp lý, nâng cao tay nghề, tăng năng suất lao động nhằm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Đối với ngành chế biến gỗ: Công ty không đầu tư mở rộng do có khó khăn về thị trường và không chủ động được nguồn nguyên liệu. Công ty tiếp tục phát triển các sản phẩm có ưu thế cạnh tranh cao như ván ép chịu nước, ván ép dùng làm đồ gỗ nội thất, đồ gỗ ngoài trời.
- Đối với ngành may mặc: SXKD mang lại hiệu quả cao đóng góp đáng kể vào lợi nhuận chung của Công ty. Công ty tiếp tục đầu tư bổ sung máy móc thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và tăng cường tìm kiếm các đơn hàng mới, đặc biệt là các đơn hàng sơ mi, quần, Jacket.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Vì mục tiêu phát triển lâu dài và bền vững Công ty tuân thủ những quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm cho hơn 1000 lao động. Đảm bảo chế độ phúc lợi cho người lao động. Đóng góp tích cực vào các hoạt động xã hội nhằm chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng như xây dựng nhà tình thương cho người nghèo trong tỉnh, nuôi 01 bà mẹ liệt sĩ.

5. Các rủi ro

- Thiếu trầm trọng nguồn nhân lực và quản trị.
- Nền kinh tế của khối EU bị ảnh hưởng suy giảm dẫn đến khả năng xuất khẩu vào thị trường may mặc tại Nga cũng bị ảnh hưởng.
- Năm 2016 do khó khăn chung của thị trường thế giới tổng cầu nhập khẩu hàng dệt may tại các thị trường lớn điều giảm. Bên cạnh đó các sản phẩm dệt may của Việt Nam cũng phải cạnh tranh gay gắt với các đối thủ đến từ Trung Quốc
- Ngành chế biến gỗ tiếp tục bị ảnh hưởng bởi kinh tế thế giới đang trên đà phục hồi chậm. Mặc dù có vài dấu hiệu tích cực cho thấy các hoạt động kinh tế đang phục hồi

100-
Y
X
UP
AI
ĐỒ

trở lại sau suy thoái nhưng triển vọng kinh tế toàn cầu nhìn chung chưa vững chắc. Nguồn gỗ nguyên liệu hiện đang thiếu trầm trọng, công ty phải nhập khẩu từ nước ngoài, nên làm cho chi phí chế biến gỗ tăng.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh :

Trong năm 2016 Công ty tiếp tục gặp khó khăn trong việc thực hiện xuất khẩu hàng may mặc sang thị trường các nước do các nhà nhập khẩu từ Châu Âu có xu hướng giảm nhập khẩu ở Việt nam và tìm đến thị trường có lao động, thuế quan rẻ hơn như Myanmar hay Campuchia, thêm vào đó là chính sách giữ tỷ giá của đồng Việt Nam ổn định hơn so với một số ngoại tệ đã khiến hàng hóa Việt Nam đắt hơn các đối thủ cạnh tranh như Trung Quốc, Ấn Độ.

Trong năm do đơn giá của các đơn hàng gia công xuất khẩu thấp nên giá trị gia tăng trên sản phẩm bị ảnh hưởng nhiều. Do vậy, tuy doanh thu vượt kế hoạch đề ra nhưng lợi nhuận không đạt theo kế hoạch.

- Doanh thu thuần : 325,132 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 1.034 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 173 đồng

Hoạt động về sản xuất hàng may mặc XK vẫn là hoạt động chính chiếm tỷ trọng chính trong doanh thu và lợi nhuận.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch :

Chỉ tiêu	TH 2015	KH 2016	TH 2016	Đơn vị tính: Triệu đồng	
				Tỷ lệ %	
				TH 2016/KH 2016	TH 2016/TH2015
Doanh thu	286.960	250.000	325.132	130,0	113,3
Lợi nhuận trước thuế	3.106	8.000	1.034	13,0	33,3

2. Tổ chức và nhân sự :

Danh sách Ban điều hành : Gồm Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc, Ban Kiểm Soát.

Họ tên	Chức danh
* Hội đồng Quản Trị:	
Ông Nguyễn Hữu Trí	Chủ tịch
Bà Dương Thị Mỹ Dung	Phó Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 26/4/2016)
Ông Nguyễn Tử Mục	Phó Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 26/4/2016)
Ông Quách Văn Đức	Ủy viên (miễn nhiệm ngày 26/4/2016)
Bà Nguyễn Thị Bích Liên	Ủy viên (bổ nhiệm ngày 26/4/2016)
Ông Trần Hữu Đức	Ủy viên
Ông Lê Văn Danh	Ủy viên (bổ nhiệm ngày 26/4/2016)

*** Ban Giám đốc:**

Bà Dương Thị Mỹ Dung
Bà Nguyễn Thị Lệ Hà
Bà Nguyễn Thị Bích Liên
Bà An Thị Phương
Bà Phạm Ngọc Tuyết Vân

Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01/01/2016)
Phó Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01/05/2016)
Phó Giám đốc
Phó Giám đốc
Kế toán trưởng (Bổ nhiệm từ ngày 01/05/2016)

*** Ban Kiểm Soát:**

Bà Lý Mỹ Hà
Ông Đinh Văn Hồng
Bà Cao Thị Minh Phúc
Bà Huỳnh Thị Thanh Vân
Ông Huỳnh Ngọc Đức

Trưởng ban (bổ nhiệm ngày 26/04/2016)
Trưởng ban (miễn nhiệm ngày 26/04/2016)
Thành viên (bổ nhiệm ngày 26/04/2016)
Thành viên (miễn nhiệm ngày 26/04/2016)
Thành viên

2.1. Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

NGUYỄN HỮU TRÍ – Chủ tịch hội đồng quản trị

Họ và tên : NGUYỄN HỮU TRÍ
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 08/04/1957
Nơi sinh : Tp Hồ Chí Minh
Số CMND : 270 059172 cấp ngày 10/08/2006 tại Đồng Nai
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : K11/12 K3, P. Thống Nhất, Tp. Biên hòa, Đồng Nai
Số điện thoại liên lạc : 0913 795224
Trình độ chuyên môn : Đại học Mở TP HCM – Khoa QTKD

Quá trình công tác

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1976	1980	Công nhân Cty THCB Gỗ Tân Mai
1980	1989	Thủ kho Công ty THCB Gỗ Tân Mai
1989	2004	Quản đốc Công ty THCB Gỗ Tân Mai
2004	2012	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai
01/2013	08/2013	Giám đốc Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai
2013	31/12/2015	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CPTH Gỗ Tân Mai
01/2016	nay	Chủ tịch HĐQT

Chức vụ công tác hiện nay tại : Chủ tịch hội đồng quản trị

Tổ chức đăng ký giao dịch Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016 là: 947.725 cổ phần chiếm 20,33%

Trong đó:

- Cá nhân : 9.400 cổ phần, chiếm 0,20% vốn điều lệ
- Đại diện : 938.325 cổ phần, chiếm 20,13% vốn điều lệ (Đại diện cho Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)

Số cổ phần của những người có liên quan:

Vợ: Nguyễn Thị Minh Nguyệt sở hữu 2.700 cổ phần, chiếm 0,058% vốn điều lệ

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

DƯƠNG THỊ MỸ DUNG – P.Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty

Họ và tên : **DƯƠNG THỊ MỸ DUNG**
 Giới tính : Nữ
 Ngày sinh : 14/04/1966
 Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai
 Số CMND : 270 694 256 cấp ngày 1/3/2004 tại Đồng Nai
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 23 Lữ Hành, P. Thanh Bình, TP. Biên hòa, Đồng Nai
 Số điện thoại liên lạc : 0913 982908
 Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1989	1990	Nhân viên Công ty Donavic
1993	1996	Nhân viên Phòng Kế toán – Công ty THCB Gỗ Tân Mai
1996	1997	Phó Phòng Kế toán – Công ty THCB Gỗ Tân Mai
1997	2005	Trưởng Phòng Kế toán – Công ty THCB Gỗ Tân Mai
2006	12/2015	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai
01/2016	Nay	P.CT HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai

Chức vụ công tác hiện nay tại : P.CT hội đồng quản trị kiêm Giám đốc
 Tổ chức đăng ký giao dịch : Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: **Không**

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016 là: 845.473 cổ phần chiếm 18,13%

Trong đó:

- Cá nhân : 6.250 cổ phần, chiếm 0,13 % vốn điều lệ
- Đại diện : 839.223 cổ phần, chiếm 18,0 % vốn điều lệ (Đại diện cho Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)

Số cổ phần của những người có liên quan: **Không**

Những khoản nợ đối với Công ty: **Không**

Lợi ích liên quan đối với Công ty: **Không**

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: **Không**

TRẦN HỮU ĐỨC – Thành viên hội đồng quản trị

Họ và tên : **TRẦN HỮU ĐỨC**
 Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 26/01/1965
 Nơi sinh : Đồng Nai
 Số CMND : 270 642 340 cấp ngày 7/6/2008 tại Đồng Nai
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 55B khu tái định cư, P.Bừu Long, TP.Biên hòa, Đồng Nai
 Số điện thoại liên lạc : 0913 982654
 Trình độ chuyên môn : Đại học kinh tế

Quá trình công tác

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1988	2004	NV phòng KT-TC Tổng Cty CNTP Đồng Nai
2004	2005	Phó phòng KT-TC Tổng Cty CNTP Đồng Nai

2005	08/2010	Trưởng Ban kiểm soát - Tổng Cty CNTP Đồng Nai
08/2010	Nay	Kế toán trưởng - Tổng Cty CNTP Đồng Nai
2006	04/2014	Trưởng ban kiểm soát - Công ty cổ phần tổng hợp gỗ Tân Mai
04/2014	Nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần tổng hợp gỗ Tân Mai

Chức vụ công tác hiện nay tại : Thành viên hội đồng quản trị

Tổ chức đăng ký giao dịch : Công ty Cổ phần Tổng hợp gỗ Tân Mai

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: **Kế toán trưởng - Tổng Cty CNTP Đồng Nai**

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016 là: 745.976 cổ phần chiếm 16%
Trong đó:

- Cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện : 745.976 cổ phần, chiếm 16,00% vốn điều lệ (Đại diện cho Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)

Số cổ phần của những người có liên quan: **Không**

Những khoản nợ đối với Công ty: **Không**

Lợi ích liên quan đối với Công ty: **Không**

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: **Không**

LÊ VĂN DANH - Thành viên hội đồng quản trị

Họ và tên : **LÊ VĂN DANH**
 Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 00/00/1960
 Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai
 Số CMND : 362160827
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 312C/10 Nguyễn Văn Linh, P.An Khánh, Q. Ninh Kiều- Cần Thơ
 Số điện thoại liên lạc :
 Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

Từ năm	Đến năm	Chức danh
10/2001	6/2003	Trưởng phòng kinh doanh TCT Tín Nghĩa
7/2003	1/2013	Giám Đốc Công ty CP xăng dầu Tín Nghĩa
2/2013	12/2013	Giám Đốc Công Ty TNHH Kinh doanh nông sản Tín Nghĩa
1/2014	1/2016	Trợ lý TGD -Kiểm soát viên chuyên trách TCT Tín Nghĩa
1/2016	nay	P.TGD Tổng Công ty Tín Nghĩa

Chức vụ công tác hiện nay tại : Thành viên hội đồng quản trị

Tổ chức đăng ký giao dịch : Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: P.TGD Tổng Công ty Tín Nghĩa

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời 31/12/2016 là: 416.500 cổ phần chiếm 8,93%

Trong đó:

- Cá nhân : 0 cổ phần
- Đại diện : 416.500 cổ phần, chiếm 8,93 % vốn điều lệ (Đại diện cho Tổng Công ty Tín Nghĩa)

Số cổ phần của những người có liên quan: **Không**

Những khoản nợ đối với Công ty: **Không**

Lợi ích liên quan đối với Công ty: **Không**

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: **Không**

NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên : **NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN**
 Giới tính : Nữ
 Ngày sinh : 05/10/1972
 Nơi sinh : Nghệ An
 Số CMND : 271 105 260 cấp ngày 30/01/1997 tại Đồng Nai
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 302C Đặng Nguyên, tổ 5, KP3, P Long Bình, Biên Hòa, ĐN
 Số điện thoại liên lạc : 0908 051 072
 Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1993	4/9/2004	Nhân viên P. Kinh doanh - XN May Công Nghiệp
4/9/2004	20/10/2006	Quyên TP kinh doanh - XN May Công Nghiệp
20/10/2006	12/10/2007	TP kinh doanh XN May CN Đồng Nai- Cty CP TH Gỗ Tân Mai
12/10/2007	14/07/2009	Phó Giám Đốc XN May CN Đồng Nai- Cty CP TH Gỗ Tân Mai
14/07/2009	nay	Phó Giám Đốc Công ty CP TH Gỗ Tân Mai

Chức vụ công tác hiện nay tại Tô : Thành viên HĐQT
 chức đăng ký giao dịch Cty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai
 Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016 là: 753.376 cổ phần chiếm 16.16%

Trong đó:

- Cá nhân : 7.400 cổ phần, chiếm 0,16% vốn điều lệ
- Đại diện : 745.976 cổ phần, chiếm 16,0 % vốn điều lệ (Đại diện cho Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)

Số cổ phần của những người có liên quan: không

Những khoản nợ đối với Công ty: **Không**

Lợi ích liên quan đối với Công ty: **Không**

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: **Không**

2.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban giám đốc

Ban giám đốc gồm :

Bà Dương Thị Mỹ Dung : Phó CT HĐQT kiêm Giám đốc
 Bà An Thị Phương : Phó Giám đốc
 Bà Nguyễn Thị Bích Liên : Phó Giám đốc
 Bà Nguyễn Thị Lệ Hà : Phó Giám đốc

Trong đó: Sơ yếu lý lịch của (Bà) Dương Thị Mỹ Dung, (Bà) Nguyễn Thị Bích Liên đã được trình bày ở phần sơ yếu lý lịch của HĐQT

AN THỊ PHƯƠNG - Phó giám đốc

Họ và tên : **AN THỊ PHƯƠNG**
 Giới tính : Nữ
 Ngày sinh : 28/12/1963
 Nơi sinh : Hưng Yên
 Số CMND : 271 009769 cấp ngày 1/3/2004 tại Đồng Nai
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 13/7 KP6, Cư xá A42, P.Trung Dũng, TP.Biên Hòa, ĐN
 Số điện thoại liên lạc : 0908 039903
 Trình độ chuyên môn : Đại học tài chính kế toán

Quá trình công tác

Từ năm	Đến năm	Chức danh
8/1984	12/1990	Nhân viên phòng KHVT Công ty THCB Gỗ Tân Mai
1/1991	12/2001	Nhân viên phòng TCHC Công ty THCB Gỗ Tân Mai
1/2002	01/2004	Phó phòng TCHC Công ty THCB Gỗ Tân Mai
02/2004	02/2009	Trưởng phòng TCHC Công ty THCB Gỗ Tân Mai
03/2009	06/2009	Trưởng phòng TCHC Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai
07/2009	Nay	Phó giám đốc Công ty CP Tổng Hợp Gỗ Tân Mai

Chức vụ công tác hiện nay tại : **Phó giám đốc**
 Tổ chức đăng ký giao dịch : **Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai**
 Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: **Không**
 Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016 là: **8.000** cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 8.000 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ
- Đại diện : 0 cổ phần

Số cổ phần của những người có liên quan: **Không**

Những khoản nợ đối với Công ty: **Không**

Lợi ích liên quan đối với Công ty: **Không**

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: **Không**

NGUYỄN THỊ LỆ HÀ – Phó giám đốc

Họ và tên : **NGUYỄN THỊ LỆ HÀ**
 Giới tính : **Nữ**
 Ngày sinh : **03/01/1966**
 Nơi sinh : **Sài Gòn**
 Số CMND : **272610833**
 Quốc tịch : **Việt Nam**
 Dân tộc : **Kinh**
 Địa chỉ thường trú : **12F1 KP1, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai**
 Số điện thoại liên lạc : **0908508762**
 Trình độ chuyên môn : **Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán**

Quá trình công tác

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1989	2006	Nhân viên kế toán Cty CP Nhiên liệu Sài Gòn
2007	2008	NV Kế toán Công ty CP TH Gỗ Tân Mai
2008	2009	Kế toán trưởng XN May Đồng Thịnh - Cty CP TH Gỗ Tân Mai
2010	2013	P GD XN May Đồng Thịnh - Công ty CP TH Gỗ Tân Mai
2013	25/04/2016	Kế toán trưởng Công ty CP TH Gỗ Tân Mai
26/04/2016	Nay	Phó giám đốc Công ty CP Tổng Hợp Gỗ Tân Mai

Chức vụ công tác hiện nay tại : **Phó giám đốc**
 Tổ chức đăng ký giao dịch : **Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai**
 Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: **Không**
 Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016 là: **1.650** cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 1.650 cổ phần, chiếm 0,035% vốn điều lệ
- Đại diện : 0 cổ phần

Số cổ phần của những người có liên quan: **Không**

Những khoản nợ đối với Công ty: **Không**

Lợi ích liên quan đối với Công ty: **Không**

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: **Không**

2.3. Kế toán trưởng

Họ và tên : **PHẠM NGỌC TUYẾT VÂN**
 Giới tính : Nữ
 Ngày sinh : 06/09/1975
 Nơi sinh : Biên Hòa
 Số CMND : 271159692
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 4/44, Tò 3, KP.7, P. Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai
 Số điện thoại liên lạc : 0909932569
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1995	1998	NV Nhà máy Bia Đồng Nai
1998	2010	NV Kế toán Công ty CP TH Gỗ Tân Mai
2010	25/4/2016	Phó phòng Kế toán Công ty CP TH Gỗ Tân Mai
5/2016	nay	Kế toán trưởng Công ty CP TH Gỗ Tân Mai

Chức vụ công tác hiện nay tại : Kế toán trưởng
 Tổ chức đăng ký giao dịch : Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai
 Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
 Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016 là: 1.650 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 1.650 cổ phần, chiếm 0,035% vốn điều lệ
- Đại diện : 0 cổ phần

Số cổ phần của những người có liên quan: **Không**
 Những khoản nợ đối với Công ty: **Không**
 Lợi ích liên quan đối với Công ty: **Không**
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: **Không**

2.4. Trưởng ban kiểm soát:

Họ và tên : **LÝ MỸ HÀ**
 Giới tính : Nữ
 Ngày sinh : 24/08/1965
 Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai
 Số CMND : 270660086
 Quốc tịch : Trung Quốc
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 1/1 KP3, tổ 17, P. Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai
 Số điện thoại liên lạc : 0916953051
 Trình độ chuyên môn : Đại học Tài chính Kế toán

Quá trình công tác

Từ năm	Đến năm	Chức danh
2/1998	12/2011	NV kế toán Công Ty CP TH Gỗ Tân Mai
1/2012	4/2016	Phó phòng tài chính kế toán Công ty CP TH Gỗ Tân Mai
26/4/2016	nay	Trưởng ban kiểm soát Công Ty CP TH Gỗ Tân Mai

Chức vụ công tác hiện nay tại : Trưởng ban kiểm soát
 Tổ chức đăng ký giao dịch : Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai
 Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
 Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016 là: 0 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 0 cổ phần
- Đại diện : 0 cổ phần

3600
CỔ
CỔ
ỔN
C
TÀI
NHỎ

Số cổ phần của những người có liên quan:	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

2.5. Số lượng cán bộ, nhân viên

- Số lượng cán bộ, nhân viên cuối kỳ : 1.057 CB CNV
- Chính sách đối với người lao động :

* Chính sách đào tạo:

Đào tạo tay nghề, nghiệp vụ chuyên môn được tổ chức dưới ba hình thức :

- Tại chỗ: Bố trí lao động xen kẽ với những lao động có tay nghề để kèm cặp về lý thuyết và thực hành vừa học vừa làm. Hàng năm công ty có tổ chức thi nâng cấp nâng bậc để nâng cao tay nghề.
- Gửi đi học: Là những cán bộ có thời gian làm việc lâu năm tại công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có trình độ năng lực cơ bản, có tinh thần cầu tiến. Đáp ứng được nhu cầu công việc mới khi tốt nghiệp, có khả năng công tác. CBCNV được công ty gửi đi học được Công ty trả lương và kinh phí học tập. Sau khi học tập phải về làm việc tại Công ty ít nhất 5 năm. Nếu dưới 5 năm hoặc chuyển công tác đi nơi khác do yêu cầu cá nhân hoặc nghỉ việc thì phải bồi thường toàn bộ chi phí mà Công ty đã đài thọ khi đi học.
- Tự túc đi học: Công ty khuyến khích CB.CNV đi học ngoài giờ để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ

* Chính sách khen thưởng và kỷ luật:

Nhằm thúc đẩy sản xuất, nâng cao hiệu quả SXKD khi hoàn thành vượt chỉ tiêu đã giao. Công ty đã ban hành quy chế khen thưởng, kỷ luật để động viên cá nhân tập thể có thành tích trong lao động sản xuất đồng thời ngăn chặn mọi hành vi vi phạm nội quy, quy chế của Công ty làm ảnh hưởng đến lợi ích chung.

Ngoài các chính sách trên đối với người lao động, Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm theo quy định như : BHXH, BHYT, BH thất nghiệp.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn :

Trong năm 2016 Công ty đầu tư bổ sung một số máy may chuyên dùng thay thế số máy móc thiết bị cũ, lỗi thời để tăng năng suất và trang bị hệ thống camera cho XN May Đồng Thịnh

Các công ty con: không

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT : tr.đ

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% 2016/ 2015
Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	217.621	185.433	85
Doanh thu thuần	286.960	325.132	113
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.888	966,4	33
Lợi nhuận khác	218,3	67,8	30
Lợi nhuận trước thuế	3.106	1.034	33
Lợi nhuận sau thuế	2.456	1.006	41
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	10%	83

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,93	0,95	
Hệ số thanh toán nhanh:			
(TSLĐ - Hàng tồn kho) /Nợ ngắn hạn	0,58	0,49	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,52	0,47	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,09	0,87	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	10,35	16	
+ Doanh thu thuần /Tổng tài sản	1,32	1,75	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,009	0,003	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0,024	0,001	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0,011	0,005	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	0,010	0,003	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành 4.662.350 cổ phần, mệnh giá 10.000 đ/ cổ phần; bao gồm 01 loại cổ phần : chứng khoán phổ thông.

Trong đó :

Số lượng chuyển nhượng tự do : 1.369.800 cổ phiếu

Số lượng hạn chế chuyển nhượng 3.292.550 cổ phiếu (gồm có cổ phiếu do cổ đông sáng lập, cổ phiếu của các thành viên trong hạn quản lý công ty)

b. Cơ cấu cổ đông

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị (VNĐ)	% vốn điều lệ
I.	Trong nước	4.662.350	46.623.500.000	100
	Tổ chức	3.988.000	39.880.000.000	85,54
	Cá nhân	674.350	6.743.500.000	14,46
	<i>Trong đó:</i>			
	1. Cổ đông nhà nước	3.269.500	32.695.000.000	70,13
	2. Cổ đông trong Công ty	201.450	2.014.500.000	4,32
	- HĐQT, BGD, BKS	37.050	370.500.000	0,79
	- CBCNV	164.400	1.644.000.000	3,53
	- Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	3. Cổ đông bên ngoài	1.191.400	11.914.000.000	25,55
II	Nước ngoài	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-
	Tổng cộng	4.662.350	46.623.500.000	100

b. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không phát sinh

c. Giao dịch cổ phiếu quỹ : không phát sinh

d. Các chứng khoán khác : không phát sinh.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2016 Công ty tiếp tục gặp phải sự cạnh tranh ở tất cả các lĩnh vực : giá, năng suất lao động, thời gian giao hàng, trong khi đó cơ chế chính sách của chính phủ có những thay đổi như điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng kéo theo chi phí phải trả BHXH tăng...chính những điều này làm lợi thế cạnh tranh bị ảnh hưởng.
- Nguyên phụ liệu ngành may mặc nội địa chưa đa dạng, chất lượng chưa cao nên hầu như 70-80% vải và phụ liệu khác vẫn phụ thuộc vào nguồn cung từ Trung Quốc, Hàn Quốc.
- Vấn đề tuyển dụng lao động tại các xí nghiệp may gặp khó khăn số lao động mới vào và số lao động lớn tuổi chiếm số đông làm cho năng suất lao động thấp.

- Thị trường ngành gỗ khó khăn trong việc cạnh tranh nguồn nguyên liệu ván ruột với các doanh nghiệp khác, nguồn ván mặt công ty phải nhập khẩu trên 50% gỗ nguyên liệu do đó Công ty khó chủ động trong việc điều tiết giá bán sản phẩm.
- Mặc dù có một số khó khăn, nhưng công ty luôn nhận được sự tin nhiệm của các cổ đông đặc biệt sự hỗ trợ của Tổng Cty Công Nghiệp Thực Phẩm Đồng Nai (đại diện phần vốn góp của nhà nước). Ban lãnh đạo Công ty luôn theo sát tình hình SXKD để đề ra các quyết định và chiến lược kinh doanh phù hợp, kịp thời đảm bảo cơ sở hạ tầng, nguồn lực trang thiết bị phục vụ sản xuất...tìm mọi biện pháp từng bước nâng cao hiệu quả quản trị về SXKD cũng như lĩnh vực tài chính.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản đầu kỳ 217,622 tỷ đồng trong đó tài sản ngắn hạn 104,491 tỷ đồng
 Tổng tài sản cuối kỳ 185,433 tỷ đồng trong đó tài sản ngắn hạn 81,372 tỷ đồng.
 Năm 2016, công ty đã đầu tư đưa vào sử dụng các máy móc thiết bị trị giá 1,719 tỷ đồng, trong đó giá trị MMTB, CCDC đủ điều kiện đưa vào chi phí phân bổ là 1,18 tỷ đồng.

Ghi nhận giảm thanh lý tài sản 865 triệu đồng nguyên giá, giá trị còn lại 137 triệu đồng, giá trị thu hồi 210 triệu đồng (chủ yếu là MMTB cũ, hư hỏng)

Nợ khó đòi cao làm ảnh hưởng đến nguồn vốn trong khi đó Công ty phải đi vay vốn lưu động nên ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2016.

b. Tình hình nợ phải trả :

- Tình hình nợ hiện tại, có biến động về các khoản nợ.

Nợ phải trả đầu kỳ 113,499 tỷ đồng, cuối kỳ 86,488 tỷ đồng. Hiện tại Công ty không có nợ phải trả xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Hoàn thiện mô hình tổ chức và tái cấu trúc toàn công ty. Bổ sung, điều chuyển lao động giữa các đơn vị phù hợp với mô hình tổ chức sau khi tái cấu trúc và tình hình thực tế SXKD tại đơn vị
- Khuyến khích người lao động cùng quản lý và phát huy sáng kiến, tiết kiệm trong sản xuất. Thực hiện tốt công tác nhân sự và tuyển dụng lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động sản xuất tại đơn vị.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động
- Quản lý tốt các chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả. Tỷ lệ cố tức đạt 12% và có tích lũy cần thiết để đầu tư và mở rộng sản xuất.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- Không có.

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Trong năm 2016 là năm có nhiều khó khăn trong SXKD, đặc biệt là việc cạnh tranh trên thị trường may mặc và chế biến gỗ.
- Công tác quản lý tài chính được thực hiện đúng chế độ, chính sách quy định của nhà nước về quản lý tài chính. Quản lý tốt các nguồn thu, chi, đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng yêu cầu SXKD. Thực hiện đầy đủ chế độ nghĩa vụ nộp thuế, ngân sách nhà nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban giám đốc công ty trong việc điều hành hoạt động và công tác quản lý trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế thị trường.
- Ban giám đốc công ty thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao của Tổng Cty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai. Đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và các cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2017, Công ty sẽ đối diện với những khó khăn khi lực cầu chưa được cải thiện, tuy nhiên, Hội đồng quản trị tiếp tục định hướng công ty theo sát tình hình thị trường, duy trì hoạt động SXKD ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và giá trị thương hiệu đưa công ty tăng trưởng bền vững.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Hình thức	SL chức danh TV HĐQT tại các cty khác
1	Ông Nguyễn Hữu Trí	Chủ tịch	20,23%	TV điều hành	0
2	Bà Dương Thị Mỹ Dung	T. viên	12,13%	TV điều hành	0
3	Bà Nguyễn Thị Bích Liên	T. viên	12,13%	TV điều hành	0
4	Ông Trần Hữu Đức	T. viên	12,00%	TV không điều hành	1
5	Ông Lê Văn Danh	T. viên	12,00%	TV không điều hành	1

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động của HĐQT theo đúng điều lệ Công ty, qui chế hoạt động của HĐQT; Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ theo các hình thức phù hợp để nghe Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh trong quý và kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý tiếp theo.

Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp HĐQT, các Nghị quyết đã được ban hành.

Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2016 là Công ty TNHH kiểm toán AASC.

Các Nghị quyết được thông qua đều được Hội đồng quản trị giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị.

Việc Công bố thông tin theo quy định cũng đã được Chủ tịch HĐQT đôn đốc, nhắc nhở thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ.

Năm 2016, HĐQT công ty có 09 cuộc họp. Nội dung và kết quả các cuộc họp thể hiện qua các nghị quyết như sau :

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2016/NQ.ĐHĐCD.GTM	26/04/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2015.Kế hoạch SXKD năm 2016 của Ban Giám Đốc cty - Thông qua báo cáo của BKS về tình hình hoạt động XSKD năm 2015 và nhiệm kỳ II (2011-2015). - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ II (2011-2015) và phương hướng kế hoạch của HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2020) - Thông qua tờ trình v/v trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2015, chia cổ tức là 12% - Thông qua tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> + Phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2016; + Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2016 + Trích lập các quỹ 2016; + Tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016; + Đổi tên Công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. - Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ III (2016-2020)

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: *Không có*

e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: *Không có*

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Tất cả thành viên HĐQT đều có chứng chỉ về quản trị công ty

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
1	Ông Đinh Văn Hồng	Trưởng ban (Miễn nhiệm ngày 26/04/2016)	
2	Bà Lý Mỹ Hà	Trưởng ban (bỏ nhiệm ngày 26/04/2016)	
4	Bà Cao Thị Minh Phúc	Kiểm soát viên ((Bỏ nhiệm ngày 26/04/2016)	
5	Ông Huỳnh Ngọc Đức	Kiểm soát viên ((Bỏ nhiệm ngày 26/04/2016)	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Căn cứ vào các quy định trong Điều lệ Công ty và luật Doanh nghiệp. Ban Kiểm soát đã tiến hành họp 3 lần, đã phân công cho các kiểm soát viên giám sát việc thực hiện từng mặt công tác trong các lĩnh vực hoạt động và điều hành của HĐQT, Ban giám đốc công ty về hoạt động SXKD, các quy chế, nghị quyết.
- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
- Giám sát hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật và điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty;
- Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng quản trị về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty;
- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo kiểm soát của công ty kiểm toán độc lập.
- Trong năm 2016, ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với hoạt động công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Công ty chi tiền thưởng, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký sau :

Stt	Thành viên	Chức vụ	Tiền thưởng, thù lao
1	Ông Nguyễn Hữu Trí	Chủ tịch HĐQT	16.000.000
2	Bà Dương Thị Mỹ Dung	Phó Chủ tịch	45.000.000
3	Bà Nguyễn Thị Bích Liên	Thành viên HĐQT	24.000.000
4	Ông Lê Văn Danh	Thành viên HĐQT	24.000.000
5	Ông Trần Hữu Đức	Thành viên HĐQT	37.000.000
6	Bà Lý Mỹ Hà	Trưởng BKS	0
7	Bà Cao Thị Minh Phúc	Thành viên BKS	12.000.000
8	Ông Huỳnh Ngọc Đức	Thành viên BKS	17.660.000
9	Ông Nguyễn Thuận	Thư ký	12.000.000
Tổng cộng			187.660.000

- b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không có
- c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có
- d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Mô hình quản trị với cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại đã đáp ứng nhu cầu quản lý, quản trị điều hành của Ban Giám đốc và đảm bảo hiệu quả quản trị của Hội đồng quản trị đối với bộ máy điều hành.

VI. Báo cáo tài chính


- 1. Ý kiến kiểm toán :

Được đăng tải trên trang website : www.wood-tanmai.com.vn

- 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Được đăng tải trên trang website : www.wood-tanmai.com.vn

THỰC HIỆN THEO PHÁP LUẬT



ĐƯƠNG THỊ MỸ DUNG